**Tổng hợp Câu hỏi hội thi ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 kèm đáp án tham khảo**

**I. Câu hỏi trắc nghiệm về ngày 20/10**

**Câu 1: Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là ngày nào?**

A. 20-10-1929  
B. 20-10-1930  
C. 8-3-1945  
D. 8-3-1975

**Đáp án: B. 20-10-1930**

**Câu 2: Chị Võ Thị Sáu qua đời ở tuổi bao nhiêu?**

A. 14  
B. 16  
C.17  
D. 18

**Đáp án: B. 16**

**Câu 3: Quê của Nguyễn Thị Minh Khai một nữ chính trị gia nổi tiếng của Việt Nam ở:**

A. Vinh – Nghệ An  
B. Vĩnh Bảo – Hải Phòng  
C. Bến Tre  
D. Huế

**Đáp án: A. Vinh – Nghệ An**

**Câu 4: Có bao nhiêu nữ thanh niên xung phong hi sinh ở Ngã Ba Đồng Lộc?**

A. 9  
B. 10  
C. 17  
D. 14

**Đáp án: B. 10**

**Câu 5: Ai là nữ chiến sĩ Việt Nam đầu tiên được phong cấp tướng?**

A. Võ Thị Sáu  
B. Ngô Thị Tuyển  
C. Nguyễn Thị Định  
D. Hoàng Ngân

**Đáp án: C. Nguyễn Thị Định**

**Câu 6: Tiền thân của Hội Liên Hệp Phụ nữ Việt Nam là:**

A. Hội phụ nữ phản đế Việt Nam  
B. Hội Liên hiệp phụ nữ Đông Dương  
C. Hội liên hiệp phụ nữ miền Bắc  
D. Nữ du kích Việt Nam

**Đáp án: A. Hội phụ nữ phản đế Việt Nam**

**Câu 7: Nhà tù đã giam giữ chị Võ Thị Sáu anh hùng là:**

A. Côn Đảo  
B. Hỏa Lò  
C. Sơn La  
D. Phú Quốc

**Đáp án: A. Côn Đảo**

**Câu 8: Nữ chính trị gia nào đã đại diên Việt Nam kí hiệp định Pari?**

A. Chương Mĩ Hoa  
B. Nguyễn Thị Bình  
C. Nguyễn Thị Doan  
D. Nguyễn Thị Minh Khai

**Đáp án: B. Nguyễn Thị Bình**

**Câu 9: Công chúa triều Trần được gả cho Vua Chiêm là Chế Mân?**

A. Huyền Trân  
B. Ngọc Hoa  
C. An Tư  
D. Tiên Dung

**Đáp án: A. Huyền Trân**

**Câu 10: Bài hát Biết ơn chị Võ Thị Sáu là sáng tác của:**

A. Phong Nhã  
B. Văn Cao  
C. Nguyễn Đức Toàn  
D. Sĩ Luân

**Đáp án: C. Nguyễn Đức Toàn**

**Câu 11: Nữ hoàng đế đầu tiên của Việt Nam là ai?**

A. Lí Chiêu Hoàng  
B. Ỷ Lan Nguyên Phi  
C. Đặng Thị Huệ  
D. Võ Mị Nương

**Đáp án: A. Lí Chiêu Hoàng**

**Câu 12: Bài thơ Núi Đôi của Đại tá, nhà thơ Vũ Cao lấy nguyên mẫu từ hình tượng nhân vật nữ chiến sĩ anh hùng nào?**

A. Mạc Thị Bưởi  
B. Võ Thị Sáu  
C. Trần Thị Bắc  
D. Đăng Thuỳ Trâm

**Đáp án: C. Trần Thị Bắc**

**Câu 13: Vị thánh nữ trong tứ bất tử là ai?**

A. Chúa Liễu Hạnh  
B. Tiên Dung Công Chúa  
C. Quan Thế Âm Bồ Tát  
D. Hằng Nga

**Đáp án: A. Chúa Liễu Hạnh**

**Câu 14: Bộ phim chuyển thể từ cuốn nhật kí của một nữ thanh niên Hà thành, đã giành được những giải thưởng danh giá của điện ảnh quốc tế có tên là:**

A. Bệnh xá Đặng Thuỳ Trâm  
B. Xin đừng đốt  
C. Đừng đốt  
D. Tuổi 20

**Đáp án: C. Đừng đốt**

**Câu 15: Nữ anh hùng nào đã vác hòm đạn có trọng lượng gần gấp 2 lần trọng lượng của mình trong kháng chiến chống Mĩ?**

A. Trần Thị Bắc  
B. Ngô Thị Tuyển  
C. Hoàng Ngân  
D. Bùi Thị Cúc

**Đáp án: B. Ngô Thị Tuyển**

**Câu 16: Đại hội LHPN Việt Nam lần thứ I vào ngày tháng năm nào?**

Đáp án: 4/1950

**Câu 17: Từ ngày thành lập đến nay Hội LHPN VN đã trải qua mấy lần đại hội?**

Đáp án: 10 lần

**Câu 18: Ai là người trao bức trướng thêu dòng chữ: Phụ nữ Việt Nam Trung hậu – Đảm đang – Tài năng – Anh hùng.**

Đáp án: Tổng bí thư Đỗ Mười

**Câu 19: Với 8 chữ vàng Đảng và Bác khen tặng phụ nữ Việt Nam là gì?**

Đáp án: Anh hùng – Bất khuất – Trung hậu – Đảm đam

**Câu 20: Phong trào thi đua cho giới nữ cán bộ công nhân viên chức là gì?**

Đáp án: Giỏi việc nước, đảm việc nhà

**II. Câu đố vui về ngày Phụ nữ Việt Nam**

**Câu 1: Cái gì Adam có 2 mà Eva chỉ có 1?**

Đáp án: Chữ “A”.

**Câu 2: Quốc gia nào trên thế giới không có chị em phụ nữ?**

Đáp án: Nước Anh.

**Câu 3: Có 2 người: 1 lớn, 1 bé đến mua hàng tại siêu thị. Người bé là con của người lớn, nhưng người lớn lại không phải cha của người bé, hỏi người lớn là ai?**

Đáp án: Là mẹ.

**Câu 4: Ngày nào phái yếu đề cao**

Ngày nào phái mạnh phải vào nấu cơm

Ngày nào phái yếu là hơn

**Câu 5: Trong 12 con giáp, con gì nổi tiếng nhờ phụ nữ?**

Đáp án: Con dê.

**Câu 6: Cái gì con gái có, phụ nữ có chồng thì không?**

Đáp án: Tự do.

**Câu 7: Ở đâu 30 người đàn ông và 2 người phụ nữ đánh nhau toán loạn?**

Đáp án: Trên bàn cờ vua.

**Câu 8: Cái gì của đàn ông mà phụ nữ thích cầm nhất?**

Đáp án: Tiền lương của chồng.

**Câu 9: Kim gì phụ nữ rất thích?**

Đáp án: Kim tiền, kim cương.

**Câu 10: Có một cô giáo mới đến dạy, cả lớp nhốn nhao lên vì muốn biết tên cô là gì. Cô giáo lặng lẽ ghi vẽ 1 hình tam giác lên tấm bảng và nói "Tên của cô đấy". Hỏi tên cô giáo đó là gì?**

Đáp án: Thanh Kiều (Tam giác, đọc ngược là tác giam. Tác là đánh, giam là nhốt. Đọc ngược là đốt nhánh. Đốt là thiêu, nhánh là cành. Thiêu Cành là Thanh Kiều).

**Câu 11: Một mẹ sinh được vạn con. Rạng ngày chết hết chỉ còn một cha. Mặt mẹ sinh đẹp như hoa. Mặt cha nhăn nhó chẳng ma nào nhìn?**

Đáp án: Mẹ: Ông mặt trăng, Cha: Ông mặt trời.

**Câu 12: Thứ gì đa số chị em phụ nữ đều có, khi:**

**- Bỏ chữ đầu thành loài hoa**

**- Cắt chữ cuối thành động vật**

**- Bỏ dấu thì biến thành 1 loại vũ khí**

Đáp án: Chồng.

**Câu 13: Cái gì đến với chị em phụ nữ hàng tháng?**

Đáp án: Tạp chí phụ nữ hàng tháng.

**Câu 14: Cơ quan nào quan trọng nhất của phụ nữ Việt Nam?**

Đáp án: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

**Câu 15: Tóc phụ nữ ở đâu xoăn nhất?**

Đáp án: Tóc phụ nữ ở Châu Phi.

**Câu 16: Nếu lương của bạn là 10 triệu, tổng lương của hai vợ chồng là 13 triệu. Hỏi thu nhập hàng tháng của vợ bạn là bao nhiêu?**

Đáp án: 13 triệu.

**Câu 17: Một người phụ nữ 45 tuổi thì hỏi người đó có bao nhiêu ngày sinh nhật?**

Đáp án: Mỗi người chỉ có một ngày sinh nhật.

**Câu 18: Một anh chàng hỏi tên một cô gái, cô gái nói tên của cô cũng giống như 12 bắp ngô trong giỏ ngô này, vậy tên cô gái là gì?**

Đáp án: 12 = Một tá; Tá Ngô = Tố Nga. Cô gái tên Tố Nga.

**Câu 19: Cái gì đàn ông có mà phụ nữ không có?**

Đáp án: Vợ.

**Câu 20: Câu nói gì của mỹ nhân khiến hảo hán phải đề phòng?**

Đáp án: Thiếp đã mang trong mình cốt nhục của chàng.

**III. Câu hỏi kèm đáp án về ngày Phụ nữ Việt Nam**

**Câu 1: Bốn đức tính căn bản của người phụ nữ Việt Nam truyền thống “Công – Dung – Ngôn – Hạnh” là như thế nào? Bạn quan niệm như thế nào về công, dung, ngôn, hạnh của phụ nữ thời nay?**

Công, dung, ngôn, hạnh mãi mãi là “khuôn vàng thước ngọc” của người phụ nữ ở mọi thời đại. Có điều phải hiểu nội hàm, tức là ý nghĩa của bốn cái đức đó đã có nhiều thay đổi để phù hợp với thời đại mới.

“Công”: là nết ăn, làm, tài đảm đang quán xuyến việc nhà của người con gái. Từ việc chăm tằm, dệt vải đến thuê thùa, kim chỉ vá may, cỗ bàn, giỗ tết đều phải biết làm nhanh, gọn, đẹp. Bởi lẽ người xưa có câu “giàu vì bạn, sang vì vợ”. Người vợ đảm đang, tháo vát, nết na là một trong những đức tính cần thiết của người phụ nữ góp phần giúp gia đình êm thấm, hạnh phúc.

“Dung”: là nhan sắc. Dù các cụ vẫn có câu “cái nết đánh chết cái đẹp” nhưng trong việc chọn dâu vẫn rất chú ý đến nhan sắc. Tiêu chuẩn về cái đẹp mỗi thời mỗi khác. Cái đẹp theo quan niệm xưa trước hết phải khỏe mạnh, không bệnh tật, có khả năng sinh con đẻ cái.

“Ngôn”: là lời ăn tiếng nói, biết thưa gửi, dạ vâng, biết ý tứ rào trước đón sau để làm sao cho không mất lòng ai, cứng nhưng lại phải mềm, có cương có nhu, lựa lời nói với chồng cho phải lúc.

Chồng giận thì vợ bớt lời  
Cơm sôi bớt lửa một đời không khê.

“Hạnh”: là đức tính tốt đẹp, là cách cư xử với mọi người từ già tới trẻ, từ lớn đến bé đều đúng mực, nhất là đối với tứ thân phụ mẫu, với anh em nội ngoại. Dâu thảo, rể hiền là những điều mà các cụ mong muốn nhất.

Người phụ nữ truyền thống cũng như một người vợ lý tưởng phải hội tụ cả bốn đức tính trên. Còn người phụ nữ thời nay? Xã hội thay đổi thì quan niệm cũng thay đổi. Người phụ nữ hiện đại đã có những thay đổi về vị trí và vai trò của mình trong gia đình và xã hội, tuy nhiên tiêu chuẩn phụ nữ thời nay vẫn không thể thiếu Công, Dung, Ngôn, Hạnh.

**Câu 2: Ngày nay chúng ta đang đề cao vấn đề bình đẳng giới. Bình đẳng giới có ảnh hưởng hoặc đồng nhất với việc sẽ đánh mất nữ tính của người phụ nữ không?**

Bình đẳng giới không có nghĩa là cào bằng, là làm cho phụ nữ trở nên giống như đàn ông hay ngược lại. Bình đẳng giới chỉ là sự ngang nhau giữa phụ nữ và nam giới về quyền, cơ hội, trách nhiệm và vị thế trong gia đình và xã hội.

Còn mọi mặt khác, nam phải ra nam, nữ phải là nữ. Tuy nhiên, do tuyên truyền chưa sâu hoặc do nhiều người hiểu chưa đúng, nên nghĩ rằng đàn ông uống rượu được thì phụ nữ cũng uống rượu được, “ông ăn chả thì bà ăn nem”, đàn ông mạnh mẽ, nóng tính, thì phụ nữ cũng phải như vậy… là bình đẳng giới.

**Câu 3: Có người cho rằng, việc bình đẳng giới khiến phụ nữ tham gia nhiều vào công tác xã hội, ảnh hưởng đến thời gian chăm sóc gia đình và con cái. Chúng ta nghĩ sao về điều này?**

Chúng ta chưa đạt được sự bình đẳng giới thực sự, nhiều người vẫn coi việc chăm sóc gia đình, con cái là việc của phụ nữ nên phụ nữ mới bị đè nặng hai vai.

Trừ việc mang thai và sinh con được gọi là “thiên chức” của phụ nữ, tức là việc “trời giao phó,” còn lại từ việc nội trợ, chăm sóc con cái phải được chia sẻ giữa vợ và chồng. Đa số các gia đình trẻ, người đàn ông tham gia công việc gia đình.

Còn những gia đình người đàn ông chỉ coi đi làm, kiếm tiền là quan trọng nhất, là hoàn thành trách nhiệm… thì phải xem xét lại.

Việc giáo dục bình đẳng giới không thể làm cấp tập, một sớm một chiều. Nhìn đại thể, đã có những bước tiến nhất định…

**Câu 4: Trong Kinh thánh có nói Người Nữ được Chúa Trời tạo ra từ cái xương sườn của Người Nam. Chúng ta cảm nhận như thế nào về điều này?**

Ý nghĩa về sự hình thành Người Nữ:

- Người nữ sinh ra không phải từ chân Người Nam để làm tấm thảm lau nhà.

- Người nữ sinh ra không phải từ đầu Người Nam để mà cao hơn.

- Người nữ sinh ra từ cạnh sườn Người Nam để được làm người bạn đồng hành.

- Người nữ sinh ra dưới cánh tay Người Nam để được che chở.

- Người nữ sinh ra bên cạnh trái tim Người Nam để được yêu thương.

**Câu 5.** Bạn đồng ý với câu:

“Khi chồng em mặc áo rách, em vẫn thương. Còn khi chồng người mặc áo gấm, em vẫn mặc người.” Phải không? Tại sao?

- Hoàn toàn đồng ý. Đó là quan điểm đúng đắn về hạnh phúc: Tình thương là cơ sở của hạnh phúc tổng thể và hạnh phúc gia đình cụ thể.

- Ngược lại, đam mê vật chất như tiền bạc, quyền lực, và danh vọng không phải là nguồn gốc của hạnh phúc.

**Câu 6.** Bạn nghĩ thế nào về vẻ đẹp của phụ nữ trong xã hội hiện đại?

- “ĐẸP TRONG TÍNH, ĐẸP TRONG ĐỨC”

- Vẻ đẹp về phẩm chất của con người hiện nay: trí tuệ, tiến bộ, bình đẳng, năng động, phong cách, phát triển.

- Cần có cả vẻ đẹp bề ngoại: tỏa sáng từ bên trong, ở trang phục, trong lời nói và hành động phù hợp với môi trường và hoàn cảnh.